TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vũng Liêm, ngày 07 tháng 03 năm 2025

Số: 24/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc gải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn N** – sinh năm: 1973.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông **Nguyễn Văn Nghĩa L** Luật sư **Nguyễn Hoàng O**, Văn phòng L1, Đoàn Luật sư tỉnh T.

- *Bị đơn*: 1. Chị **Võ Thị Huỳnh N1** – sinh năm: 1994.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh **Phạm Hữu T** – sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Võ Thị Huỳnh N1 và anh Phạm Hữu T tự nguyện di dời tài sản trên phần đất tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 18, diện tích 80m^2 toạ lạc tại ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trả lại đất cho ông Nguyễn Văn N nên buộc chị Võ Thị Huỳnh N1 và anh Phạm Hữu T phải di dời tài sản trên phần đất tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 18, diện tích 80m^2 toạ lạc tại ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để trả lại đất cho ông Nguyễn Văn N.

Chị Võ Thị Huỳnh N1 và anh Phạm Hữu T thống nhất giao cho ông Nguyễn Văn N được quyền sử dụng căn nhà có diện tích 62.79m^2 móng khung cột bê tông, cốt thép, mái lợp tol, vách tường, trần cách nhiệt, 01 máy che khung cột sắt, nền gạch vĩa hè, máy lợp tol, vách tường + lưới B40 diện tích 26.9m^2, nền lát xi măng diện tích 36,12m^2, ông Nguyễn Văn N tự nguyện trả giá trị tài sản trên cho chị Võ Thị Huỳnh N1 và anh Phạm Hữu T số tiền là 243.986.000đ (Hai trăm bốn mươi ba triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chi phí khảo sát đo đạc và định giá tài sản: 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn N tự nguyện nộp, ông Nguyễn Văn N đã nộp đủ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn N tự nguyện nộp 6.399.500đ (Sáu triệu ba trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.300.000đ (Năm triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số Nº0009349 ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Buộc ông N phải nộp tiếp số tiền 1.099.500đ (Một triệu không trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lanh